

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-PT-CTN
Ngày 11-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thuý Năng

Ông Ngô Hà Nam

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Minh An** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/TLPT-HS-CTN ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Võ Ngọc T.

Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yên T1 đối với Bản án sơ thẩm số 98/2024/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Võ Ngọc T**, sinh ngày 10/8/2007 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: tổ I, thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yên T1; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

+ Ngày 12/9/2022, có hành vi “Cố ý gây thương tích người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, bị Công an quận C xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Quyết định số 2516 ngày 08/12/2022;

+ Ngày 13/9/2023, có hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khoẻ cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, bị Công an quận N, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.250.000 đồng, theo Quyết định số 169/QĐ-XPHC ngày 03/6/2024;

+ Ngày 21/11/2024, bị Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “*Giết người*”, theo Bản án số 25/2024/HS-ST-CTN (bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ trong vụ án “*Giết người*” nói trên, có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Yên T1, sinh năm 1986 (là cha mẹ đẻ của bị cáo); địa chỉ: tổ I, thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Thành Đ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/5/2024, Võ Ngọc T đến nhà trọ của Nguyễn Hữu N chơi thì gặp Nguyễn Tấn H tại đây nên có mượn xe của H để đi chơi nhưng H không đồng ý nên T đi ra vị trí của xe máy H đang để phía trước ngôi chơi. Lúc này, T để ý thấy xe của H có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Lợi dụng lúc H vào trong nhà để xăm mình, không chú ý nên T đã lén lút tiếp cận và dắt xe mô tô của H ra sát đường bê tông rồi điều khiển chạy đi. Sau khi lấy được xe, T có mở cốp xe để tìm kiếm khẩu trang nên phát hiện số tiền 4.000.000 đồng được để trong cốp xe nên đã lấy tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T có nhận được cuộc gọi qua Messenger của H nhưng T không nghe máy, sau đó T nhận được tin nhắn từ H là đem xe và tiền (số tiền hàng 4.000.000 đồng H cất trong cốp xe) về để trả tiền cho người ta nhưng H không trả lời tin nhắn. Đến sáng ngày 28/5/2024, T mang bao đồ của anh H về gửi cho Lê Kim H1 (Sinh năm 2005, trú tại thôn D, xã H, huyện H, TP .) và nhắn tin nhờ Lê Kim H1 đưa giúp đồ và số tiền 4.000.000 đồng trong bao đồ cho anh H. Tuy nhiên, thực chất T chỉ gửi bao đồ, còn số tiền 4.000.000 đồng T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, T tiếp tục lấy xe đi chơi và đến ngày 29/5/2024 thì bị Công an giao thông quận C bắt và tạm giữ xe. Do lo sợ không có xe cho H nên đến sáng ngày 01/6/2024 T mới về nhà và bị

Công an triệu tập lên làm việc theo đơn tố cáo của Nguyễn Tấn H. Tại cơ quan công an, T đã khai nhận toàn bộ sự việc.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 43K1 567.85, Số khung: RLHJF6336MZ 147355, Số máy: JF94E0368473.

Tại kết luận định giá số: 29, ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND huyện H xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 43K1-567.85, Số khung: RLHJF6336MZ147355, Số máy: JF94E0368473 có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 29.400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Sau khi tạm giữ xe mô tô 43K1-567.85 định giá phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu theo luật định.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Võ Ngọc T đã tác động gia đình bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Tấn H. Sau khi nhận đủ số tiền trên, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2024/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt Võ Ngọc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định, người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yên T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Võ Ngọc T thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật, không oan, người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yên T1 kháng cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm giải quyết vụ án như sau: Bản án sơ thẩm số 98/2024/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã xử phạt bị cáo Võ

Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo T 09 (chín) tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Võ Ngọc T không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Ngọc T thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét: mục đích chiếm đoạt là do bị cáo nảy sinh ý định lấy xe để đi chơi, lợi dụng việc chủ sở hữu không quản lý xe nên đã chiếm đoạt xe và tiền để ở trong cốp xe. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thời điểm phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế; xét về hoàn cảnh gia đình hiện nay thì mẹ bị bệnh hiểm nghèo, thường xuyên đau ốm, cha bị cáo thường xuyên phải vào viện chăm mẹ nên thiếu sự quan tâm con; tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo bổ sung Giấy khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã H, huyện H đối với ông Võ Ngọc C (là cha đẻ bị cáo) do đạt thành tích trong xuất sắc Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” năm 2024, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giảm cho bị cáo Võ Ngọc T một phần hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yến T1 có ý kiến: Gia đình cũng đã quản lý, giáo dục con nhưng do mẹ bị bệnh hiểm nghèo, cha thường xuyên ở bệnh viện để chăm mẹ nên thiếu đi sự giám sát con dẫn đến con vi phạm pháp luật; bản thân cháu còn nhỏ nên nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, do ham chơi và mục đích lấy xe là để đi chơi, không muốn chiếm đoạt luôn nên kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Võ Ngọc T thừa nhận do bị cáo ham chơi, do nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu

có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 27/5/2024, tại thôn D, xã H, huyện H, Võ Ngọc T đã lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen, biển kiểm soát 43K1-567.85 trị giá 29.400.000 đồng (theo kết luận định giá số: 29, ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên thuộc UBND huyện H) và số tiền 4.000.000 đồng để trong cốp xe của anh Nguyễn Tấn H. Tổng giá trị tài sản mà Võ Ngọc T đã chiếm đoạt là 33.400.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Võ Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yến T1, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật ở mức độ, nhưng trước khi phạm tội, bị cáo từng hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”. Bị cáo không những không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mình mà vì ham chơi nên đã chiếm đoạt tiền và xe mô tô của người khác để đi chơi với bạn bè. Hơn nữa, khoảng hơn một tháng sau bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội “*Giết người*” và bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 06 (sáu) năm tù (bản án chưa có hiệu lực pháp luật), cho thấy bị cáo chưa ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Tại giai đoạn phúc thẩm, mặc dù người đại diện hợp pháp của bị cáo xuất trình Giấy khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã H, huyện H đối với ông Võ Ngọc C (là cha đẻ bị cáo) nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yến T1 không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yến T1, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: **Võ Ngọc T 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Ngọc T là ông Võ Ngọc C và bà Nguyễn Thị Yến T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Hoà Vang;
- Công an huyện Hoà Vang;
- Chi cục Thi hành án huyện Hoà Vang;
- Phòng HSNV-CATP Đà Nẵng (PV27);
- Trại tạm giam-CATP Đà Nẵng; Bị cáo;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Thông báo kết quả xét xử;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)
Nguyễn Anh Tuấn**